TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày : 15/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Hoan, phó phòng giáo dục thị xã Q, tỉnh Q.

Ông Nguyễn Văn Bốn, cán bộ nghỉ hưu.

-Thư ký phiên toà: bà Mai Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên toà: bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 đối với các bị cáo:

1. **Dương Gia B**. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 06 tháng 12 năm 2005, tại thị xã Q, tỉnh Q (chưa thành niên). Nơi cư trú: thôn C, xã CL, thị xã Q, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do. Họ và tên bố: Dương Văn H, sinh năm 1978. Họ và tên mẹ: Vũ Thị P, sinh năm 1985. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: chưa. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 07/01/2022, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 10/01/2022. Hiện bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh của Tòa án nhân dân thị xã Q, có mặt tại phiên tòa.

2. **Hoàng Tuấn K**. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 30 tháng 6 năm 2005, tại thị xã Q, tỉnh Q (chưa thành niên) Nơi cư trú: thôn 3, xã L, thị xã Q, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: không. Họ và tên bố: Hoàng Văn T, sinh năm 1976. Họ và tên mẹ: Đào Thị T1, sinh năm 1983. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa. Nhân thân: ngày 16/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q khởi tố về tội "gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Ngày 04/4/2022, Tòa án nhân dân thị xã Q xử phạt Hoàng Tuấn K: 06 (sáu)

tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2022 được trừ những ngày tạm giữ 07/10/2021 đến ngày 16/10/202. Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 06/01/2022 về hành vi trộm cắp tài sản , hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Q, có mặt tại phiên tòa.

3. **Ngô Thế A**. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 23 tháng 8 năm 2005, tại thị xã Q, tỉnh Q (chưa thành niên). Nơi cư trú: khu 6 phường P, thị xã Q, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không. Họ và tên bố: Ngô Đình V, sinh năm 1973 (chết), họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. Bị cáo là con một trong gia đình. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 06/01/2022, ngày 10/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh của Tòa án nhân dân thị xã Q, có mặt tại phiên tòa.

-*Người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Dương Gia B:* ông Dương Văn C, sinh năm 1956. Nơi ở: Thôn C, xã CL, thị xã Q, tỉnh Q là ông nội của bị cáo Dương Gia B, có mặt tại phiên tòa.

-*Người bào chữa cho bị cáo Dương Gia B*: bà Vũ Thị U. Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

-*Người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Hoàng Tuấn K:* chị Đào Thị T1, sinh năm 1983. Nơi ở: thôn 3, xã L, thị xã Q, tỉnh Q.

-*Người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Ngô Thế A***:** chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. Nơi ở: Khu 6 phường P**,** thị xã Q, tỉnh Q.

-*Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tuấn Kiêt, Ngô Thế A* **là** ông Phạm Thành D Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại***:**

1.Chùa L. Địa chỉ: thôn Cẩm Liên, xã CL, thị xã Q, tỉnh Q.

Người đại điện của Chùa La: ông Trương Mậu N1, sinh năm 1977. Nơi ở: thôn Cẩm Liên, xã CL, thị xã Q, tỉnh Q.

2. Chùa Giữa Đ. Địa chỉ: khu 7, phường Nam Hòa, thị xã Q, tỉnh Q. *Người đại điện của Chùa Giữa Đ*: ông Trịnh Quang T2, sinh năm 1966. Nơi ở: khu 7, phường Nam Hòa, thị xã Q, tỉnh Q.

Tất cả những người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng***:**

1.Cháu Vũ Công M, sinh năm 2007. Nơi ở: thôn C, xã CL, thị xã Q, tỉnh Q.

2.Cháu Dương Thanh D, sinh năm 2005. Nơi ở: thôn Cẩm L, xã CL, thị xã Q, tỉnh Q.

3.Cháu Nguyễn Quang T3, sinh năm 2006. Nơi ở: thôn 2, xã Liên Vị, thị xã Q, tỉnh Q.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 01/2022, Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A đã thực hiện các vụ trộm cắp tiền trong một số chùa tại thị xã Q, cụ thể:

Vụ thứ nhất: khoảng 23 giờ ngày 24/12/2021, Dương Gia B rủ Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A, Vũ Công M Nguyễn Quang T3 và Dương Thanh D (sinh năm 2006) đến Chùa La thuộc thôn C, xã CL, thị xã Q để trộm cắp tiền công đức thì tất cả đồng ý. Khi đến nơi, quan sát Chùa không có cổng, nhà thờ tam bảo khóa cửa, phía trước đặt một hòm công đức bằng kim loại. Bảo cùng Kiệt, Danh, Mừng và Trường khiêng hòm ra ngoài bãi đất trống cách chùa khoảng 50 m, Thế Anh đứng cảnh giới. Do hòm bị khóa nên Bảo và Danh đi về nhà Bảo lấy 02 chiếc búa bằng kim loại cán bằng gỗ dài khoảng 20 cm quay lại. Bảo dùng 01 chiếc búa cạy khe hở của hòm, Trường, Danh và Mừng bê hòm nghiêng sang một bên để Bảo thò tay vào móc tiền nhưng chỉ lấy được ở phía trên vì khe hở hẹp, sau đó cả nhóm lại khiêng hòm đặt lại vị trí cũ và đi về. Sau đó, bỏ tiền ra đếm được 2.100.000 đồng. Bảo chia cho mỗi người 250.000 đồng, còn lại 300.000 đồng tất cả đi ăn đêm. 02 chiếc búa Bảo vứt ở ven đường không xác định được vị trí.

Vụ thứ hai: khoảng 23 giờ ngày 01/01/2022, Dương Gia B rủ Vũ Công M, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A, Nguyễn Quang T3 và Dương Thanh D đi trộm cắp tiền công đức ở Chùa Giữa Đ thuộc khu 6, phường Nam Hòa, thị xã Q. Tất cả cùng nhau đi bộ từ nhà của Bảo ở thôn C, xã CL theo đường mương thủy lợi vào lối cổng phụ phía sau chùa. Thấy cổng khóa, cả bọn trèo tường vào bên trong sân chùa. Thấy gian nhà thờ Mẫu cửa mở, bên trong đặt 02 hòm công đức bằng kim loại nên đã khiêng 02 hòm ra sân phía cạnh chùa. Kiệt và Thế Anh đứng cảnh giới, Trường, Danh, Mừng bê dốc ngược phần khe hở của hòm, Bảo dùng 01 thanh kim loại nhỏ dài khoảng 40 cm nhặt được trong chùa để móc tiền. Khoảng 05 phút sau có tiếng chó sủa, sợ bị phát hiện nên cả nhóm khiêng 02 hòm công đức để trước cửa nhà thờ ở ngoài sân và cùng nhau thoát ra ngoài. Trên đường đi về, Bảo vứt thanh sắt, và bỏ tiền ra đếm được 2.500.000 đồng, Bảo chia cho mỗi người 270.000 đồng, số còn lại đã dùng để ăn đêm hết.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định các đối tượng còn thực hiện hai vụ trộm cắp tiền ở miếu Nghè La và chùa La thuộc xã CL, thị xã Q, tỉnh Q.Cụ thể:

- Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, Dương Gia B rủ Hoàng Tuấn K và Ngô Thế A đi trộm cắp tiền công đức tại Miếu Nghè La thuộc thôn Cẩm Tiến, xã CL, thị xã Q được số tiền 600.000 đ, cả bọn chia nhau ăn tiêu hết.

- Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 05/01/2022, Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A, Nguyễn Quang T3, Vũ Công M và Nguyễn Thanh Danh đến Chùa La, thôn C, xã CL để trộm cắp tiền công đức được 1.300.000 đ. Chia nhau mỗi người được khoảng 150.000 đồng đến 200.000 đồng, số còn lại cả nhóm đi ăn đêm.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: các đối tượng đã tác động gia đình bồi thường, đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác và cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho cả nhóm.

Vật chứng thu giữ: tại chùa La 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài khoảng 64,5 cm, đường kính 2 cm, một đầu dẹt uốn cong đã qua sử dụng, thu tại miếu Nghè la 01 chiếc búa bằng kim loại có cán bằng gỗ, chiều dài 31 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước 12 x 3 cm, một đầu tù, một đầu dẹt. Vật chứng đã chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Q theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT - VKSQY ngày 18/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A về tội "trộm cắp tài sản" quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát thị xã Q vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1,2,5 Điều 60; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Dương Gia B từ: 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1,2,5 Điều 65; Điều 90, 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Thế A: 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Gia B cho UBND xã CL, giao bị cáo Ngô Thế A cho UBND xã L, thị xã Q, tỉnh Q quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Tuấn K từ: 06 đến 9 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" cộng 06 tháng tù về tội " gây rối trật tự công cộng" tại bản án số 20 ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q. Tổng hợp hình phạt bị cáo Kiệt phải chấp hành cho hai bản án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày 06/01/2022 được trừ những ngày tạm giữ từ 07/10/2021 đến ngày 16/10/2021.

Về phần dân sự: các bị cáo đã trả lại số tiền đã trộm cắp cho các bị hại. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình trụ tròn, 01 chiếc búa bằng kim loại có cán bằng gỗ.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện hợp pháp của các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Gia B trình bày quan điểm: về tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với Dương Gia B người bào chữa không có ý kiến. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử đưa bị cáo vào trường giáo dưỡng một thời gian nhất định.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A trình bày quan điểm về hình phạt: đề nghị cho hai bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó: Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng.

Bị cáo Dương Gia B khai: bị cáo Bảo là người rủ Kiệt, Ngô Thế A, Vũ Công M, Trường, Dương Thanh D đi trộm cắp 4 lần ở Miếu Nghè La, Chùa La và Chùa Giữa Đ. Lần thứ nhất: Ngày 22/12/2021, bị cáo Bảo cầm 1 thanh kim loại hình tròn phá khóa Miếu Nghè La và dùng búa gỗ cậy nắp hòm công đức lấy được 600.000 đ. Lần thứ hai: Ngày 24/12/2021, Bảo và Danh lấy 02 búa bằng kim loại ở nhà Bảo để cạy khe hở của hòm công đức ở Chùa La lấy được 2.100.000 đ. Lần thứ 3: Bị cáo Bảo rủ Kiệt, Thế Anh, Mừng, Trường, Danh đi trộm cắp ở Chùa Giữa Đ. Bị cáo Bảo dùng 01 thanh kim loại để móc tiền trong hai hòm công đức ra được 2.500.000 đ. Lần thứ 4: Ngày

05/01/2022, bị cáo Bảo rủ Kiệt, Ngô Thế A, Vũ Công M, Trường, Dương Thanh D đến Chùa La trộm cắp tiền. Bị cáo Bảo cầm 01 xà beng dài để cạy, phá hòm công đức. Bị cáo Bảo trèo lên mái nhà dỡ 01 tấm kính và 01 một viên ngói rồi vào trong nhà Chùa mở cửa phụ ra để Trường, Mừng, Kiệt, Danh đi vào còn Thế Anh đứng ở ngoài cảnh giới. Các bị cáo cùng nhau khiêng 4 hòm công đức ra phái sau để bị cáo Bảo dùng xà beng cạy hòm công đức lấy được số tiền 1.300.000 đ. Bị cáo Bảo đã nhờ bố mẹ trả tiền bồi thường cho Chùa La, Miếu Nghè La và Chùa Giữa Đ.

Bị cáo Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A khai phù hợp lời khai bị cáo Dương Gia B tại phiên tòa. Bị cáo Bảo rủ bị cáo Kiệt, Ngô Thế A đi trộm cắp.

Đại diện bị hại Chùa La, ông Trương Mậu N1 khai: ông Nam là sư trụ trì tại chùa La. Khoảng 6 giờ ngày 25/12/2021, ông Nam phát hiện hòm công đức bằng kim loại để trước nhà thờ tam bảo có dấu hiệu xê dịch. Ông Nam kiểm tra thì thấy trên nắp hòm công đức có dấu hiệu cậy phá nên đã lấy chìa khóa mở hòm công đức kiểm tra thì chỉ thấy còn một số tiền từ 2.000 đ và 5.000 đ nên ông Nam nghĩ đã có người vào trộm cắp.Vì trước đó, ông Nam có kiểm tra hòm công đức ngày 21/12/2021 thì có hơn 2 triệu đồng và khóa lại. Đến ngày 05/01/2022, ông Nam phát hiện cửa ra vào nhà tam bảo chùa La bị mở ra. Ông nam đi kiểm tra 04 hòm công đức bằng kim loại để trong nhà tam bảo nhưng không thấy. Ông Nam đi một vòng quanh chùa La thì phát hiện 04 chiếc hòm công đức nằm ở vườn sau chùa (cách vị trí nhà tam bảo khoảng 50 m). 03 chiếc hòm đã bị cậy phá, toàn bộ số tiền trong hòm bị trộm cắp hết còn một chiếc hòm không bị cậy phá. Số tiền bị mất trong 3 hòm công đức khoảng 1.500.000 đ. Ông Nam trích camera thấy khoảng 0 giờ ngày 05/01/2022 có 5 người vào nhà tam bảo khiêng 4 hòm công đức ra bên ngoài để trộm cắp tiền trong hòm. Ông Nam đã nhận lại số tiền 5 triệu đồng của nhóm đối tượng đã trộm cắp và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện bị hại Chùa Giữa Đ, ông Trịnh Quang T2 khai: ông Tuân là sư trụ trì Chùa Giữa Đ thuộc khu 6, phường Nam Hòa, thị xã Q. Khoảng 7 giờ ngày 02/01/2022, ông Tuân phát hiện hòm công đức ban mẫu bị trộm cắp số tiền 2.500.000 đ. Ông Tuân đã nhận lại số tiền 2.500.000 đ của gia đình những người trộm cắp trả và không có yêu cầu gì khác.

Ông Nguyễn Văn Thìn khai: khoảng 5 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, ông Thìn đến Miếu Nghè La để thắp hương thì phát hiện khóa cửa ra vào bị cạy phá. Ông Thìn kiểm tra 2 hòm công đức trong Miếu thì phát hiện bị cạy phá. Số tiền trong hòm bị mất khoảng 500.000 đ đến 600.000 đ. Sau đó, gia đình các đối tượng trộm cắp đã đến trả tiền và xin lỗi. Ông Thìn không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng cháu Vũ Công M, Dương Thanh D, Nguyễn Quang T3 khai trong quá trình điều tra phù hợp lời khai các bị cáo tại phiên tòa trong việc tham gia trộm cắp tài sản cùng các bị cáo Bảo, Kiệt và Ngô Thế A.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp lời khai của đại diện bị hại; phù hợp lời khai của những người làm chứng; trích xuất camera và phù hợp với các chứng cứ khác trong vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: trong ngày 24/12/2021 và ngày 01/01/2022, Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A đã trộm cắp tiền công đức tại Chùa La thuộc thôn C, xã CL và Chùa Giữa Đ thuộc khu 6 phường Nam Hòa, thị xã Q, tỉnh Q số tiền là 4.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K và Ngô Thế A phạm vào tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1."Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng do không chấp hành pháp luật, bị cáo Dương Gia B đã rủ các bị cáo Hoàng Tuấn K và Ngô Thế A đi trộm cắp tiền tại Chùa La và Chùa Giữa Đ trên địa bàn thị xã Q, tỉnh Q. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho nhân dân. Bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A đã 02 lần trộm cắp tổng số tiền 4.600.000 đồng. Do đó, các bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cho nên việc đưa các bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết, đáp ứng yêu cầu phòng, chống các tội phạm xâm phạm đến tài sản trong tình hình hiện nay.

Về vai trò các bị cáo trong vụ án: bị cáo Dương Gia B là người khởi xướng, rủ các bị cáo Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A và một số người khác thực hiện 02 vụ trộm cắp tổng số tiền là 4.600.000 đ, chuẩn bị búa, xà beng, dây sắt, trực tiếp thực hiện các vụ trộm cắp nên giữ vai trò đầu trong vụ án. Sau đến vai trò của bị cáo Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A: tiếp nhận ý chí của Bảo, cùng thực hiện 02 vụ trộm cắp và đều được bị cáo Bảo chia tiền trong các vụ trộm cắp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi các bị cáo gây nên.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản 2 lần do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm. Sau khi trộm cắp các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Mặt khác: bố bị

cáo Hoàng Tuấn K bị suy tim, em trai bị cáo đang trong quá trình điều trị bệnh suy thận. Ông nội bị cáo Ngô Thế A là người có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn Kiêt, Ngô Thế A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Dương Gia B, Ngô Thế A với xã hội, cho hai bị cáo cải tạo ngoài xã hội để thấy sự khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Hoàng Tuấn K: ngày 16/10/2021, Hoàng Tuấn K bị khởi tố về tội "gây rối trật tự". Trong thời gian chờ giải quyết vụ án, bị cáo Kiệt đã thực hiện hành vi trộm cắp. Ngày 06/01/2022, bị bắt khẩn cấp, do đó cần cách ly bị cáo với xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tại bản án số 20/2022/HS- ST ngày 04/4/2022, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "gây rối trật tự nơi công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Nên hình phạt tù của tội trộm cắp tài sản lần này cần phải cộng với hình phạt tù của Bản án số 20/2022/HS- ST ngày 04/4/2022 theo khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[5] Về phần bồi thường dân sự: số tiền các bị cáo trộm cắp đã trả lại bị hại. Đại diện các bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 thanh kim loại hình trụ tròn, 01 chiếc búa bằng kim loại có cán bằng gỗ. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc búa Dương Gia B dùng cạy phá hòm công đức vứt lại ở ven đường, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không xét.

[7]. Vấn đề khác: trong vụ án có Vũ Công M, Dương Thanh D và Nguyễn Quang T3 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa đủ 16 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thị xã Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "cảnh cáo".

Ngày 22/12/2021 và ngày 05/01/2022, Dương Gia B, Ngô Thế A, Hoàng Tuấn K đã trộm cắp tiền ở miếu Nghè La số tiền 600.000 đ và chùa La số tiền 1.300.000 đ. Công an thị xã Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[8]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): các bị cáo không có thu nhập, khi phạm tội chưa đủ tuổi thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn Kiêt, Ngô Thế A phạm tội " trộm cắp tài sản"

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1,2,5 Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo Dương Gia B, Ngô Thế A

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Tuấn K.

3. Về mức hình phạt :

3.1. Xử phạt Dương Gia B: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.2. Xử phạt Ngô Thế A: 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Gia B cho UBND xã CL, thị xã Q, tỉnh Q quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Ngô Thế A cho UBND phường P, thị xã Q, tỉnh Q quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình hai bị cáo Dương Gia B, Ngô Thế A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh của Tòa án nhân dân thị xã Q: số 82A/LCCT-TA-HSST ngày 31/5/2022, số 82 B/LCCT- TA-HSST ngày 31/5/2022 và số 103A/2022/HSST-TA ngày 31/5/2022, số 103 B/2022/HSST-TA ngày 31/5/2022 đối với bị cáo Dương Gia B và Ngô Thế A.

3.3. Xử phạt Hoàng Tuấn K: 06 (sáu) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" cộng 06 (sáu) tháng tù của bản án số 20/2022/HS- ST ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q về tội "gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phat, bị cáo phải chấp hành cho hai bản án là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 06/01/2022 được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 07/10/2021 đến ngày 16/10/2021.

4. Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ tròn, 01 chiếc búa bằng kim loại có cán bằng gỗ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/03/2022. Tình trạng vật chứng như Biên bản

giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1-2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn K, Ngô Thế A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Dương Gia B, Hoàng Tuấn Kiêt, Ngô Thế A; ba người đại diện hợp pháp của ba bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

NƠI NHẬN
- TAND tỉnh Q;
- Viện KSNDTX Quảng Yên;
- Viện KSND tỉnh Q;
- Cơ quan CSĐT CA TX Quảng Yên;
- Nhà tạm giữ CATX Quảng Yên;
- Chi cục THADSTX Quảng Yên;
-UBND xã CL;
-UBND phường P:
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hùng